

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày: 20-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung
2. Ông Nguyễn Hải Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020 /QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2020/HS-QĐ ngày 14/5/2020 đối với các bị cáo:

1. **Hà Phát L**, sinh năm 1999, tại Tây Ninh; Thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Phát Đ và bà Đào Thị T; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2020 (có mặt);

2. **Đoàn Trọng N**, sinh ngày 15/02/2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Trú tại: Ấp X1, xã Y1, huyện Z2, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn T và bà Lê Thị T; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2020 (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954; trú tại: đường X2, phường Y2, quận Z2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Trọng N có ông Huỳnh Tấn Đạt – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/01/2020 Hà Phát L điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59M2-025.30 chở Đoàn Trọng N lưu thông trên đường CN1, hướng ra đường Tây Thạnh, khi đến trước Lô III-10, đường CN1 khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú. Lúc này, N phát hiện anh Nguyễn Văn T dựng xe dưới lề đường cùng chiều, hai tay đang sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung J7 pro nên chỉ cho L thấy và rủ cướp giật, L đồng ý và liền quay đầu xe chạy lên từ phía sau, áp sát bên trái anh T để N dùng tay phải giật được điện thoại di động trên rồi tăng ga tẩu thoát được khoảng 20 mét thì xe bị hư nên cả hai bỏ xe chạy bộ đến trước lô III-18 đường CN13, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú thì bị quần chúng bắt giữ cùng tang vật giao Công an phường xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Trọng N và Hà Phát L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 274/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro trị giá 1.500.000 đồng.

+ Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Đoàn Trọng N:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, là tài sản N và L cướp giật. Đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T và anh T không yêu cầu gì khác.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, số Imei 1: 359051097043434, số Imei 2: 359052097043432, N sử dụng liên lạc cá nhân.

- Thu giữ của Hà Phát L:

+ 01 xe gắn máy dạng Yamaha Exciter, biển số: 59M2-025.30 có số khung: RLCUG0610HY436810, số máy: G3D4E-457321, là phương tiện sử dụng đi cướp giật tài sản. L khai xe trên của N. Qua làm việc N khai nhận: Xe trên mua lại của một người (chưa rõ lai lịch) vào ngày 06/01/2020 với giá 8.000.000 đồng

nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh biển số 59M2-025.30 là xe gắn máy hiệu Honda Wave có số khung RLHHC1257FY311718, số máy HC12E7311789 do chị Võ Thị M thường trú: đường X3, phường Y3, quận Z3 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, hiện chị M đã bán nhà đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu nên chưa làm việc được.

Tại bản kết luận giám định số 611/KLGD-X(Đ6) ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận số khung: RLCUG0610HY436810, số máy: G3D4E-457321 không thay đổi. Qua xác minh số khung, số máy trên là xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter có biển số 60B6-456.44 do anh Lâm Văn M thường trú: Ấp A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh M khai nhận: Ngày 05/9/2019 sử dụng xe gắn máy trên đến nhà bạn tại đường X4, phường Y4, quận Z4, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi thì bị mất trộm. Do bận việc nên đến ngày 06/3/2020 anh M mới đến Công an phường 12 quận Bình Thạnh để trình báo.

Qua xác minh tại Công an phường 12, quận Bình Thạnh cho biết: Ngày 06/3/2020 anh Lâm Văn M đã đến Công an phường 12 để trình báo việc bị mất trộm xe gắn máy 60B6-456.44, số khung: RLCUG0610HY436810, số máy: G3D4E-457321 vào ngày 05/9/2019 tại nhà số 38A Nguyễn Khuyến, phường 12, quận Bình Thạnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã chuyển giao xe gắn máy trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh xử lý theo thẩm quyền. Riêng biển số xe 59M2-025.30 hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 20/01/2020 của Cơ quan điều tra).

Tại Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSQ.TP ngày 07/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Hà Phát L và Đoàn Trọng N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Phát L từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng N từ 02 năm 03 tháng tù đến 3 năm tù.

Phản xử lý vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Trọng N trình bày: Thống nhất với tội danh cũng như điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện giáo dục, quan tâm bị cáo, bị cáo chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo gây thiệt hại không lớn, đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Phát L và Đoàn Trọng N thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Các bị cáo Hà Phát L, Đoàn Trọng N và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 08/01/2020 Hà Phát L và Đoàn Trọng N đã có hành vi sử dụng xe gắn máy cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro trị giá 1.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn T tại trước Lô III-10 đường CN1, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú thì bị bắt giữ cùng tang vật. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố các bị cáo Hà Phát L và Đoàn Trọng N về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 274/KL-HDDGTS-TTHS ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự – Ủy ban nhân dân quận Tân Phú kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro trị giá 1.500.000 đồng.

Các bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện đi cướp giật tài sản là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi

chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo để giáo dục các bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo N là người rủ rê bị cáo L và là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản; còn bị cáo L là người sử dụng xe gắn máy chở N thực hiện hành vi cướp giật và chạy tẩu thoát là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Đoàn Trọng N, Hội đồng xét xử xét thấy khi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên được áp dụng Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy người bào chữa cho bị cáo N đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo N được hưởng mức án nhẹ là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị hại ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng thu giữ của Đoàn Trọng N:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro là tài sản N và L cướp giật. Đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Văn T, anh T không yêu cầu gì thêm; do đó Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng, số Imei 1: 359051097043434, số Imei 2: 359052097043432, N sử dụng liên lạc cá nhân. Xét thấy đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội; do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo N.

- Đối với vật chứng thu giữ của Hà Phát L:

+ 01 xe gắn máy dạng Yamaha Exciter, biển số: 59M2-025.30 có số khung: RLCUG0610HY436810, số máy: G3D4E-457321, là phương tiện sử dụng đi cướp giật tài sản. L khai xe trên của N. Qua làm việc N khai nhận: Xe trên mua lại của một người (chưa rõ lai lịch) vào ngày 06/01/2020 với giá 8.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên.

Xác minh biển số 59M2-025.30 là xe gắn máy hiệu Honda Wave có số khung RLHHC1257FY311718, số máy HC12E7311789 do chị Võ Thị M thường trú: đường X3, phường Y3, quận Z3 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, hiện chị M đã bán nhà đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu nên chưa làm việc được. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

Tại bản kết luận giám định số 611/KLGD-X(Đ6) ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận số khung: RLCUG0610HY436810, số máy: G3D4E-457321 không thay đổi. Qua xác minh số khung, số máy trên là xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter có biển số 60B6-456.44 do anh Lâm Văn M thường trú: Ấp A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh M khai nhận: Ngày 05/9/2019 sử dụng xe gắn máy trên đến nhà bạn tại số 38A Nguyễn Khuyến, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi thì bị mất trộm. Do bận việc nên đến ngày 06/3/2020 anh M mới đến Công an phường 12 quận Bình Thạnh để trình báo.

Qua xác minh tại Công an phường 12, quận Bình Thạnh cho biết: Ngày 06/3/2020 anh Lâm Văn M đã đến Công an phường 12 để trình báo việc bị mất trộm xe gắn máy 60B6-456.44, số khung: RLCUG0610HY436810, số máy: G3D4E-457321 vào ngày 05/9/2019 tại nhà số 38A Nguyễn Khuyến, phường 12, quận Bình Thạnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã chuyển giao xe gắn máy trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh xử lý theo thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 171 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Hà Phát L và Đoàn Trọng N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[2] Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hà Phát L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2020

[3] Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2020

[4] Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Phát L và không áp dụng biện pháp bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đoàn Trọng N

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 59M2-025.30

- Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng, số Imei 1: 359051097043434, số Imei 2: 359052097043432

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 19/PNK, ngày 20/01/2020 của Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[7] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[8] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (4);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (4);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (1);
- Người bào chữa (1)
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (21)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Ngọc Phượng

[8] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA